

Bản án số: 93/2025/HS-ST

Ngày: 13/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

Bà Trần Thị Long

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nguyệt Nga – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Đức Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 246/2025/TLST-HS ngày 16/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HS ngày 01/7/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2025/HSST-QĐ ngày 16/7/2025 đối với các bị cáo:

Bá Thị Nhật L - sinh năm: 1994 tại: Ninh Thuận; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (Nay là: X, xã N, tỉnh Khánh Hòa); Chỗ ở hiện nay: 1/20 Tổ 20, Ấp 4, xã D, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là: 1/20 Ấp 28, xã D, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Balamôn; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: không rõ và bà Bá Thị Hồng V; Bị cáo có chồng và ba con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Đinh Văn N - sinh năm: 1987 tại: Phú Thọ; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 17, xã T, huyện H, tỉnh Phú Thọ (Nay là: Khu 17, xã T, tỉnh Phú Thọ); Chỗ ở hiện nay: 1/20 Tổ 20, Ấp 4, xã D, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là: 1/20 Ấp 28, xã D, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Con ông Đinh Văn K và bà Đinh Thị H; Bị cáo có vợ và ba con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/3/2011 bị tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Bản án số 16/HSST; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Cháu Bá Thị Thu T, sinh ngày 16/3/2014 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại Thảo: Bà Bá Thị Hồng H1, sinh năm 1985 (mẹ ruột, có mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Bùi Bình N1, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Hưng Yên (Địa chỉ cũ: Thôn A, xã C, huyện L1, tỉnh Hưng Yên).

2/ Bùi Văn P, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã T, tỉnh Hưng Yên (Địa chỉ cũ: Thôn X, xã C, huyện L1, tỉnh Hưng Yên).

Người bào chữa cho bị cáo Bá Thị Nhật L: Ông Nguyễn Thanh B – Luật sư Công ty Luật TNHH Pilot thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Địa chỉ: Số 1221 Phan Văn T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Văn N đứng tên chủ sở hữu xe mô tô biển số 19L1 – 242.20. Hàng ngày, N đi làm và giao xe mô tô nói trên cho vợ là Bá Thị Nhật L (vợ của N) quản lý sử dụng.

Lúc 16 giờ 15 phút ngày 07/12/2022, Bá Thị Nhật L điều khiển xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 chở con ruột là Đình Văn L1 (sinh năm 2016), Đình Thị Nhã U (sinh năm 2020) ở phía trước L (L1 đứng phía trước, U ngồi phía sau L1), còn Đình Tùng L2 (sinh năm 2015) ngồi sau L và em bà con là Bá Thị Thu T (sinh năm 2014) ngồi sau cùng lưu thông trên đường Bùi Công Trừng theo hướng Quận 12 đi ngã ba Đôn. Khi đến trước số 53/2A ấp 1, xã B, huyện H, thì có một xe mô tô của một nam shipper (không rõ lai lịch) đang chạy phía trước dừng lại, L chạy phía sau xử lý tay lái không kịp nên đã để đầu tay cầm lái bên phải xe mô tô va quẹt vào giỏ đựng hàng gắn phía sau xe mô tô của nam shipper làm xe mô tô và 05 người đi trên xe té ngã xuống đường. Lúc này, Bùi Bình N1 (sinh năm 1985) điều khiển xe ô tô biển số 89C – 128.04 phía sau cùng chiều cách xe mô tô do L điều khiển khoảng 07-08 mét, tốc độ xe ô tô khoảng 30-35 km/h, N vừa đạp thắng vừa bẻ lái qua trái để né tránh. Bá Thị Thu T bị văng vào hai trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 89C – 128.04 và bị cán qua người gây thương tích. Sau tai nạn, nam shipper điều khiển xe mô tô không rõ biển số đã rời khỏi hiện trường.

Hậu quả:

- Bá Thị Thu T bị thương nặng, được điều trị tại Bệnh viện Nhi Đồng 2 đến ngày 20/12/2022 thì xuất viện do tiên lượng xấu và chết tại nhà ở tỉnh Ninh Thuận vào ngày 21/12/2022. Khi nạn nhân Thảo chết, gia đình đã tiến hành mai táng mà không trình báo cơ quan công an tiến hành khám nghiệm tử thi.

- Bá Thị Nhật L bị xây xát nhẹ.

- Đình Tùng L2, Đình Văn L1 và Đình Thị Nhã U không bị gì.

- Xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 hư hỏng nhẹ, xe ô tô biển số 89C – 128.04 không bị gì.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đường Bùi Công Trùng rộng 7,8 mét được tráng nhựa tương đối bằng phẳng và áp dụng lưu thông hai chiều, ở giữa có vạch sơn không liên tục để phân chiều lưu thông, chiều lưu thông hướng Quận 12 đi ngã ba Đồn rộng 3,8 mét, chiều lưu thông ngược lại rộng 4,0 mét. Xác định lề phải đường Bùi Công Trùng theo hướng lưu thông Quận 12 đi ngã ba Đồn làm lề chuẩn để đo đạc, khám nghiệm. Chọn trụ điện số 36 nằm cố định bên trong lề trái đường Bùi Công Trùng làm điểm mốc của vụ tai nạn. Hiện trường ghi nhận như sau:

- Vị trí xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 ngã sau tai nạn trên phần đường bên phải theo chiều xe mô tô này lưu thông, xe mô tô này ngã sang trái, đầu xe hướng về ngã ba Đồn, đuôi xe hướng về Quận 12. Trục bánh trước đo cách lề chuẩn 1,3 mét, trục bánh sau đo cách lề chuẩn 1,4 mét và đo cách điểm mốc của vụ tai nạn được 21,5 mét. Xe mô tô này để lại vết cày trên mặt đường dài 2,5 mét trên phần đường của chiều xe mô tô này lưu thông, vết cày có chiều hướng Quận 12 đi ngã ba Đồn, điểm đầu đo cách lề chuẩn 1,8 mét, điểm cuối tại vị trí cần gác chân sau bên trái xe mô tô tiếp giáp mặt đường.

- Vị trí xe ô tô biển số 89C – 128.04 dừng sau tai nạn trên phần đường bên phải theo chiều xe ô tô này lưu thông, đầu xe hướng về ngã ba Đồn, đuôi xe hướng về Quận 12. 04 trục bánh bên phải xe ô tô từ trước ra sau đo ra lần lượt cách lề chuẩn được 1,5 mét, 1,4 mét, 1,3 mét và 1,2 mét. Trục bánh sau cùng bên phải đo cách trục bánh trước xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 được 68,0 mét.

- Vị trí vết máu của nạn nhân để lại trên mặt đường ở phần đường bên phải theo chiều xe mô tô của nạn nhân lưu thông, vết máu tạo thành một vùng có kích thước 1,0 x 0,8 mét, trung tâm vết máu đo cách lề chuẩn 2,5 mét và đo cách trục bánh trước xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 được 1,4 mét.

Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 03/GĐHS.23 ngày 14/02/2023 của Trung tâm Pháp y TP. Hồ Chí Minh, giám định nguyên nhân tử vong đối với Bá Thị Thu T kết luận: nguyên nhân tử vong của Bá Thị Thu T là do đa chấn thương.

Kết luận giám định số 215/KL-KHHS ngày 11/01/2023 của Phân viện KHHS Bộ Công an tại TP. Hồ Chí Minh, giám định dấu vết cơ học giữa các phương tiện liên quan tai nạn. Kết quả như sau:

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 với xe ô tô biển số 89C – 128.04.

- Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, xe ô tô biển số 89C – 128.04 chuyển động trên đường Bùi Công Trùng theo hướng Quận 12 đi ngã ba Đồn, xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 chuyển động bên phải cùng chiều và ngã trái xuống mặt đường.

- Dấu vết trượt bám chất màu xanh mặt ngoài phía trước đầu tay phanh bên phải xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với phương tiện khác; khi xảy ra tai nạn phương tiện khác ở bên phải và có hướng chuyển động cùng chiều với xe mô tô biển số 19L1 – 242.20, không đủ cơ sở xác định trạng thái của phương tiện khác lúc tham gia tai nạn giao thông.

Ngày 04/12/2024, Phân viện KHHS Bộ Công an tại TP. Hồ Chí Minh có Công văn số 1817/C09B hỗ trợ điều tra liên quan đến Kết luận giám định số 215/KL-KHHS ngày 11/01/2023 của C09B trả lời:

1. Hiện trường vụ tai nạn do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã tiến hành khám nghiệm phù hợp với cơ chế hình thành dấu vết để lại trên xe ô tô biển số 89C-128.04 và xe mô tô biển số 19L1 – 242.20.

2. Điều kiện để hình thành vết phanh của phương tiện tham gia giao thông phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: tải trọng, tốc độ, tình trạng mặt đường, tình trạng hệ thống phanh,... Vì vậy, không đủ cơ sở xác định với tải trọng và tốc độ xe ô tô như khai nhận của Bùi Bình N1, khi đạp phanh gấp thì có hình thành vết phanh của bánh xe để lại mặt đường hay không.

Căn cứ Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 89C – 128.04 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Bình Dương cấp ngày 02/6/2022:

- Xe ô tô có lắp thiết bị giám sát hành trình, không có lắp camera hành trình. Phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

- Khối lượng toàn bộ cho phép tham gia giao thông 31.000 kg. Khối lượng xe và hàng hóa lúc tai nạn 31.200 kg. Lúc xảy ra tai nạn, xe ô tô vượt quá tải trọng cho phép 200 kg.

Văn bản số 2507/TTQLĐB-QLHT3 ngày 19/8/2024 của Trung tâm Quản lý hạ tầng giao thông đường bộ thuộc Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh, về việc cung cấp thông tin liên quan đến tuyến đường Bùi Công Trừng như sau:

- Tình hình giao thông tại thời điểm lúc 16 giờ 15 phút ngày 07/12/2022 tại đường Bùi Công Trừng (đoạn trước số 53/2A ấp 1, xã Nhị Bình, huyện H) các phương tiện lưu thông bình thường qua khu vực này.

- Tại khu vực đường Bùi Công Trừng (đoạn trước số 53/2A ấp 1, xã B, huyện H) không có đặt các biển báo về hạn chế tốc độ, biển báo hạn chế tốc độ cho một khoảng thời gian trong ngày, biển báo hạn chế tốc độ riêng đối với các loại phương tiện có nguy cơ mất an toàn giao thông cao, biển báo đường qua khu đông dân cư, khu vực có trường học, biển báo khoảng cách tối thiểu xe cơ giới được phép lưu thông, biển báo đoạn đường người điều khiển phương tiện tham gia giao thông giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, biển báo cho phép phương tiện có tải trọng lớn được phép lưu thông, biển báo cấm. Việc tuân thủ tốc độ theo Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

- Đường Bùi Công Trừng, huyện Hóc Môn (đoạn từ cầu Vồng đến đường Lê Văn Khương, trên hướng lưu thông từ Quận 12 đi đường Lê Văn Khương) không cấm xe ô tô tải, không hạn chế tải trọng lưu thông.

Nguyên nhân gây ra vụ tai nạn là do Bá Thị Nhật L điều khiển xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 là xe có dung tích xylanh 108 cm³ mà không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô chở quá số người quy định trên xe (chở 04 người), điều khiển xe không làm chủ tay lái, không giữ khoảng cách an toàn vi phạm vào các Điều 4, 8, 12, 30, 58 của Luật giao thông đường bộ Việt Nam năm 2008 (đã được sửa

đổi bổ sung, sau đây gọi tắt là Luật giao thông đường bộ Việt Nam) nên đã để xảy ra tai nạn với hậu quả nghiêm trọng như đã nêu trên.

Bùi Bình N1 có lỗi điều khiển xe ô tô biển số 89C – 128.04 chở hàng hóa vượt quá tải trọng cho phép (31.200 kg/ 31.000 kg). N đã vi phạm vào Điều 28 của Luật giao thông đường bộ Việt Nam. Đây là lỗi vi phạm hành chính.

Người nam shipper (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô không rõ biển số có lỗi liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn mà không giữ nguyên hiện trường vi phạm vào Điều 38 của Luật giao thông đường bộ Việt Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã đề nghị Báo Công an TP. Hồ Chí Minh tiến hành đăng báo truy tìm người đàn ông và xe mô tô không rõ biển số liên quan tai nạn nhưng không có kết quả.

Đinh Văn N có lỗi giao xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 cho Bá Thị Nhật L là người không đủ điều kiện điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ (L không có giấy phép lái xe mô tô). Ngọc đã vi phạm vào Điều 8 của Luật giao thông đường bộ Việt Nam.

Bá Thị Thu T, Đinh Tùng L2, Đinh Văn L1 và Đinh Thị Nhã U là 04 người đi trên xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 không có lỗi gì trong vụ tai nạn.

Vật chứng:

- Xe ô tô biển số 89C – 128.04 do Bùi Văn P (sinh năm 1976) đứng tên chủ sở hữu. Xe ô tô này có giấy tờ hợp L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe ô tô này cho Bùi Văn P tiếp tục quản lý, sử dụng.

- Xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 do bị can Đinh Văn N đứng tên chủ sở hữu. Xe mô tô này có giấy tờ hợp L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô này cho bị can Ngọc tiếp tục quản lý, sử dụng.

Về dân sự: Sau tai nạn, Bùi Bình N1 và chủ xe ô tô biển số 89C – 128.04 đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân số tiền 100.000.000 đồng. Bá Thị Nhật L và Đinh Văn N đã bồi thường gia đình nạn nhân số tiền 42.500.000 đồng, gia đình nạn nhân đã làm đơn bãi nại cho Bá Thị Nhật L và Đinh Văn N.

Vụ án trước đây đã được xét xử sơ thẩm theo Bản án số 278/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn và bị cáo Bá Thị Nhật L, bà Bá Thị Hồng H1 có kháng cáo. Bản án phúc thẩm số 141/2024/HS-PT ngày 03/5/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-HM ngày 07/01/2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố để xét xử bị cáo Bá Thị Nhật L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Đinh Văn N về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và

hậu quả do hành vi của các bị cáo đối với người bị hại và đối với xã hội, đồng thời nêu lên tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bá Thị Nhật L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bá Thị Nhật L từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

- Tuyên bố bị cáo Đinh Văn N phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị Đinh Văn N từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo (do hoàn cảnh khó khăn).

- Về vật chứng: Hai xe liên quan đến tai nạn đã được trả cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

- Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận hành vi như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Bá Thị Nhật L phát biểu: Không tranh luận về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã chủ động bồi thường thiệt hại, bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có điều kiện kinh tế khó khăn và bị cáo là lao động chính, ngoài ra người đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Bá Thị Nhật L được hưởng án treo .

Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[3] Lời khai của các bị cáo Bá Thị Nhật L, Đinh Văn N phù hợp với các kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Lúc 16 giờ 15 phút ngày 07/12/2022, Bá Thị Nhật L điều khiển xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 chở con ruột là Đinh Văn L1 (sinh năm 2016), Đinh Thị Nhã U (sinh năm 2020) ở phía trước L (L1 đứng phía trước, U ngồi phía sau L1), còn Đinh Tùng L2 (sinh năm 2015) ngồi sau L và em bà con là Bá Thị Thu T (sinh năm 2014) ngồi sau cùng lưu thông trên đường Bùi Công Trừng theo hướng Quận 12 đi ngã ba Đồn. Khi đến trước số 53/2A ấp 1, xã N, huyện H, thì có một xe mô tô của một nam shipper (không rõ lai lịch) đang chạy phía trước dừng lại, L chạy phía sau xử lý tay lái không kịp nên đã để đầu tay cầm lái bên phải xe mô tô va quẹt vào giỏ đựng hàng gắn phía sau xe mô tô của nam shipper làm xe mô tô và 05 người đi trên xe té ngã xuống đường. Lúc này, Bùi Bình N1 điều khiển xe ô tô biển số 89C – 128.04 phía sau cùng chiều cách xe mô tô do L điều khiển khoảng 07-08 mét, tốc độ xe ô tô khoảng 30-35 km/h, N1 vừa đạp thắng vừa bẻ lái qua trái để né tránh. Bá Thị Thu T bị văng vào hai trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 89C – 128.04 và bị cán qua người. Sau tai nạn, nam shipper điều khiển xe mô tô không rõ biển số đã rời khỏi hiện trường. Bá Thị Thu T bị thương nặng, được điều trị tại Bệnh viện Nhi Đồng 2 và chết tại nhà ở tỉnh Ninh Thuận vào ngày 21/12/2022. Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 03/GĐHS.23 ngày 14/02/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyên nhân tử vong của Bá Thị Thu T là do đa chấn thương.

[4] Hội đồng xét xử nhận định Bá Thị Nhật L điều khiển xe mô tô biển số 19L1 – 242.20 là xe có dung tích xylanh 108 cm³ mà không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô chở quá số người quy định trên xe (chở 04 người), điều khiển xe không làm chủ tay lái, không giữ khoảng cách an toàn vi phạm vào Điều 4, 8, 12, 30, 58 của Luật giao thông đường bộ Việt Nam và là nguyên nhân gây ra tai nạn làm Bá Thị Thu T chết vào ngày 21/12/2022. Hành vi của Bá Thị Nhật L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Đinh Văn N biết rõ Bá Thị Nhật L không có giấy phép lái xe theo quy định pháp luật nhưng vẫn giao xe thuộc quyền sở hữu của mình cho Bá Thị Nhật L điều khiển gây ra tai nạn làm chết người. Hành vi của Đinh Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử các bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, hai bị cáo trong vùng vụ án này là vợ chồng, hoàn cảnh gia đình khó khăn (ba con còn nhỏ), các bị cáo là lao động chính, và người đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5.3] Ngoài ra, bị cáo L có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi cư

trú rõ ràng, việc cho bị cáo L hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử nhận định có đủ căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo L hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo L theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo.

[5.4] Bị cáo N có nơi cư trú rõ ràng, tuy hiện tại có việc làm nhưng thu nhập thấp và không ổn định (phụ hồ), phải phụ giúp gia đình nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo N là có cơ sở nên được chấp nhận. Thời gian bị cáo Đinh Văn N đã chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo Bản án hình sự sơ thẩm số 278/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh là 01 năm 06 tháng được trừ vào thời gian chấp hành án của bản án này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng: Hai xe liên quan đến tai nạn đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết nữa.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Bá Thị Nhật L 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bá Thị Nhật L cho Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định về pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đinh Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”, và được trừ vào thời gian 01 năm 06 tháng mà bị cáo Đinh Văn N đã chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo Bản án hình sự sơ thẩm số 278/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo Đinh Văn N đã chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đinh Văn N.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về án phí, L phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Bá Thị Nhật L).

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- VKSND KV8-TP.HCM;
- PTHADS KV8-TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam

